

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 04/8/2017
V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Thành Diệp**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đỗ Thành Ngọc**

2. Ông **Trần Văn Thạch**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Thúy Liễu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huỳnh Như** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 177/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2017/QĐST-HNGĐ ngày 17/7/2017, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Đặng Thị Thủy T**, sinh năm 1996 (có mặt);

Địa chỉ: Số F23/3, ấp M, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

* *Bị đơn:* Anh **Hồ Thanh G**, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 14/9, ấp A, xã Y, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15 tháng 3 năm 2017 và các lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Đặng Thị Thủy T trình bày:

Chị và anh Hồ Thanh G chung sống vợ chồng vào năm 2014, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Vợ

chồng sống hạnh phúc thời gian ngắn sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh G thường xuyên ăn nhậu, không quan tâm đến vợ con, mâu thuẫn kéo dài có hàn gắn nhưng không được, nên chị T tự bỏ về nhà cha mẹ ruột từ tháng 9/2016 vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị T yêu cầu được ly hôn với anh G.

- Về con chung: Chị và anh G có 01 con chung tên Hồ Tiến P, sinh ngày 05/10/2014 hiện sống với chị T. Trường hợp ly hôn chị T yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh G phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Bị đơn - anh Hồ Thanh G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi vào nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về người tham gia tố tụng, chị T thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, anh G vắng mặt không có lý do.

Về nội dung: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Thủy T đối với anh Hồ Thanh G. Về con chung, giao cháu Hồ Tiến P, sinh ngày 05/10/2014 cho chị T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh G phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Chị T trình bày không có nên không đặt ra giải quyết. Tính án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ anh Hồ Thanh G nhiều lần theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự để làm bản tự khai, hoà giải và xét xử nhưng anh G đều vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh G theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[2] Xét yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Thủy T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị T và anh G kết hôn với nhau vào năm 2014, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ và tôn trọng. Chị T trình bày trong quá trình chung sống vợ

chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn do anh G không quan tâm đến vợ con, không tin tưởng nhau về tiền bạc, thường xuyên ăn nhậu, mâu thuẫn kéo dài có hàn gắn nhưng không được, nên chị T tự bỏ về nhà cha mẹ ruột từ tháng 9/2016, vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, anh G đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể thu thập được ý kiến của anh G, anh G đã từ bỏ quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Từ lời trình bày của chị T, Hội đồng xét xử nhận thấy tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh G đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T.

[3] Về con chung: Giao cháu Hồ Tiến P, sinh ngày 05/10/2014 cho chị T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh G phải cấp dưỡng nuôi con. Anh G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị T phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành về việc giải quyết vụ án, xét thấy phù hợp với những nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Thủy T đối với anh Hồ Thanh G. Chị T được ly hôn với anh G.

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Tiến P, sinh ngày 05/10/2014 cho chị T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh G phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị T trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Thị Thủy T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000

đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003800 ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, chị T đã nộp xong án phí.

Báo cho chị Tiên biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Giàu được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện T;
- CC.THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

VÕ THÀNH DIỆP